

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 16/03/2001

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 126

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở Kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo, trang mười sáu, hàng thứ hai từ dưới lên: “*Giác chi trang nghiêm nên thường khéo giác ngộ tất cả các pháp.*” Câu này là tổng thuyết, vô cùng quan trọng, chúng ta nhất định phải ghi nhớ kỹ. Phạm phu sở dĩ không thể làm thánh, then chốt chính là ở không giác. Pháp thể xuất thể gian, thực ra mà nói chính là giác và mê; giác ngộ rồi thì chính là pháp xuất thể gian, mê rồi thì chính là pháp thể gian. Cho nên, giác thì gọi là Phật, gọi là Bồ-tát, mê thì chính là phạm phu, then chốt chính là chỗ này. Ở đây dạy chúng ta, “thường” là thường hằng, là vĩnh hằng; “khéo giác ngộ”, chữ “khéo” này là then chốt, thực hiện được chữ “khéo” này chính là thất giác chi mà ở đây nói, nói ra bảy điều cương lĩnh cho chúng ta, chúng ta dùng nguyên tắc này để giác ngộ tất cả các pháp. Hôm nay, chúng ta xem điều thứ tư là “hỷ giác chi”, “*khi tâm được pháp hỷ thì khéo có thể biết rõ, không theo các pháp điên đảo mà sinh ra vui mừng*”.

Trong Phật pháp, pháp thể gian, các tôn giáo khác đều không ngoại lệ, đó chính là trong quá trình tu học không có được pháp hỷ. Hôm qua, tôi giảng kinh Mân Côi ở trường học của Thiên Chúa giáo, nữ tu nói với tôi, hiện tại tín đồ không có lòng nhẫn nại để nghe giảng đạo, nếu như giảng một khoa mục quá dài, mọi người sẽ chán ngán, không chịu đến nghe. Hôm qua tôi nói với cô: “Đoạn thứ mười lăm của kinh Mân Côi, nếu muốn giảng tỉ mỉ thì mỗi một đoạn phải giảng hai tiếng đồng hồ; hay nói cách khác, tốt nhất là có được mười lăm buổi giảng, mỗi buổi là hai tiếng đồng hồ thì sẽ giảng được rất có đạo vị.” Cô vừa nghe nói mười lăm buổi, cô nói: “Dài quá, e rằng không có người đến nghe.” Tôi liền nói với cô, chúng tôi hiện nay đang giảng kinh Hoa Nghiêm. Cô hỏi: “Phải dùng bao nhiêu thời gian?” “Đại khái phải 20 năm”, tôi nói: “Thính chúng đều muốn đến nghe, đều không muốn đi.” Vấn đề là ở chỗ nào? Bạn thật sự giúp người giác ngộ, họ hằng ngày nghe, nghe đến pháp hỷ sung mãn, vậy thì vấn đề này giải quyết rồi. Mỗi ngày đến nghe, nghe rồi đều không hoan hỷ thì họ làm sao mà đến cho được? Đương nhiên họ sẽ không đến.

Do đây có thể biết, làm thế nào có thể giảng kinh hay, giảng khiến mọi người sanh tâm hoan hỷ? Trước tiên, bạn chính mình phải khế nhập cảnh giới. Bạn không vào được cảnh giới, chính bạn không có pháp hỷ, vậy thì làm sao có thể chia sẻ pháp hỷ cho người khác được? Cho nên, chính mình nhất định phải vào được cảnh giới, việc này là quan trọng! Hơn nữa, tầm nhìn phải rộng, tâm lượng phải lớn, bạn mới được pháp hỷ; tâm lượng của bạn nhỏ, tầm nhìn ngắn hạn, vậy làm sao bạn có thể được pháp hỷ? Hằng ngày đang sanh phiền não! Cho nên, chúng ta không hạn cuộc ở một đạo tràng, không phải hạn cuộc ở Phật giáo, tất cả các tôn giáo khác nhau trên thế gian, chúng ta đều phải xem qua, tất cả văn hoá của các chủng tộc khác nhau, chúng ta phải hiểu được.

Như vậy đồng học sẽ hỏi: “Vậy có phải là tập tu không?” Không phải, vẫn là nhất môn thâm nhập; nếu không thể nhất môn thâm nhập thì bạn không thể đắc định, bạn không có được tuệ. Cho nên, hiện tại mọi người cùng tôi tham dự rất nhiều hoạt động của các chủng tộc tôn giáo, các vị hãy tùy hỷ, đừng lãng phí quá nhiều thời gian và tinh lực vào việc này, như vậy thì bạn thật sự biến thành tập tu rồi. Hãy tùy hỷ, xem nhiều, hiểu nhiều thì có chỗ tốt. Tốt chỗ nào? Mở rộng tâm lượng, mở rộng tầm mắt, có được chỗ tốt này. Đến khi nào mới dụng tâm học tập [thứ khác]? Khi chính mình có định, có tuệ, khai trí tuệ rồi, khi đó xem qua tất cả các kinh giáo khác, hoặc là kinh điển của Phật pháp thì đều không phí công phu. Trong truyện ký, chúng ta thấy Bồ-tát Long Thọ, ngài đem tất cả kinh của Đại tạng kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong 49 năm, ngài đã dùng bao nhiêu thời gian để học vậy? Trong truyện ký nói với chúng ta là ngài dùng ba tháng để học tất cả kinh giáo mà Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong 49 năm, trong ba tháng thì ngài thông đạt hết.

Ngày hôm qua tôi chuẩn bị kinh Mân Côi, các vị thấy tôi đã viết ba tờ giảng nghĩa, tôi đã dùng sáu tiếng đồng hồ để viết ra, nếu tôi giảng cho họ thì có thể giảng ba mươi tiếng đồng hồ. Năng lực này từ đâu mà có? Năng lực này là do ngày trước tôi học với lão cư sĩ Lý Bình Nam mười năm ở Đài Trung, mười năm đó là nhất môn thâm nhập. Giáo học của nhất môn thâm nhập là hoàn thành tam học giới định tuệ trong một lần. Cho nên rốt cuộc phải sâu, rốt cuộc không sâu thì làm sao được? Nếu không từ chỗ này mà cảm rốt cuộc đạo đức, học vấn của chúng ta rất khó thành tựu, mọi người cùng nhau tu học đều là học ở ngoài da mà thôi. Ngoài da thì không hữu dụng, phải chân thật khai trí tuệ mới được; chân thật khai trí tuệ rồi, bạn vừa tiếp xúc liền thông đạt, không có bất kỳ chướng ngại nào. Tất cả pháp thể xuất thế gian trước giờ chưa từng tiếp xúc qua, khi vừa tiếp xúc liền thông

đạt, vậy mới có thể giải quyết vấn đề. Thế nên, bạn mới có thể được pháp hỷ sung mãn, từ đây vĩnh viễn đoạn hết ưu bi khổ não.

Thế giới tuy loạn, động loạn bất an, nhưng bạn vĩnh viễn bình an. Vì sao vậy? Bạn bình đẳng, tâm bạn bình lặng, bất luận ở trong cảnh giới nào thì tâm sẽ không nổi sóng. Sau “bình” chính là “an”, quả báo chính là an, bất luận ở trong cảnh giới nào, bạn vĩnh viễn bình an, vĩnh viễn hoan hỷ. Không bình an là tất cả chúng sanh trên thế gian, họ không bình an, bạn khế nhập vào cảnh giới này thì bạn bình an. Họ rất phiền não, bạn hằng ngày sanh tâm hoan hỷ, vậy bạn mới có năng lực giúp đỡ họ, mới có phương pháp giúp đỡ họ, bạn mới có thể thông suốt tất cả các kinh giáo khác nhau. Xem ra thì dường như rất là mâu thuẫn, nhưng trên thực tế, một chút chướng ngại cũng không có, đây là “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại” mà kinh Hoa Nghiêm nói.

Hôm qua có một đồng tu hỏi tôi: “Thiên Chúa giáo nói ba đường, nói thiên đường, nói địa ngục, không có nói sáu cõi, Phật pháp nói sáu cõi, vậy thì làm sao để hiểu thông?” Rất đơn giản! Một bên nói rộng, một bên nói giản lược; thiên đường đại biểu cho cõi thiện, địa ngục đại biểu cho cõi ác, vậy chẳng phải thông rồi sao? Vấn đề được giải quyết rồi! Đích thực là như vậy. Thiên đường là cõi thiện, cõi thiện có rất nhiều đẳng cấp khác nhau, nhà Phật nói thiên đường có 28 tầng trời, nói tỉ mỉ với họ thì họ sẽ hiểu. Như chúng ta cùng là người, nhưng có người phú quý, bần tiện không như nhau. Cũng cùng là người, nhưng có người có tiền của ngàn tỷ, làm đế vương, làm tổng thống, làm đại thần; cũng cùng là người, nhưng có người mỗi ngày ở bên ngoài đi xin ăn, làm ăn mày, đó cũng là người, nhưng do tầng thứ không giống nhau.

Cõi trời cũng là như vậy. Không phải mọi thiên đường đều là bình đẳng, không có đạo lý này! Tại vì sao bạn không bình đẳng? Bởi vì tâm của bạn không bình, cho nên bạn không thể bình đẳng. Đến khi nào tâm mới bình? Thành Phật thì tâm sẽ bình, đến lúc đó mới hoàn toàn bình đẳng. Bồ-tát Đẳng giác đều không bình đẳng, họ còn một phẩm vô minh chưa phá; một phẩm vô minh đó, mỗi một Bồ-tát Đẳng giác cũng hoàn toàn không như nhau, cho nên thật sự bình đẳng là ở quả địa Như Lai. Kinh Hoa Nghiêm nói 41 giai vị pháp thân đại sĩ, 41 đó là phần thô, phần lớn, trong mỗi một phẩm vẫn có cao thấp không như nhau. Cũng giống như chúng ta đi học trong trường học vậy, cùng là một lớp, học sinh năm thứ nhất có mấy mươi người, thành tích thi cử từ thứ nhất đến sau cùng cũng không bằng nhau, cùng là một đạo lý. Nhưng mà kinh Phật nói tường tận, còn các kinh giáo

khác của thế gian thì nói giản lược, đối chiếu lại xem thì chúng ta sẽ rất rõ ràng, rất tường tận.

Tóm lại mà nói, chúng ta phải giác. Giác thì cần phải phá sạch mê đi. Mê là chướng ngại của giác, giác là thứ sẵn có, là đức hạnh vốn có của tự tánh, chính là trí tuệ bát-nhã vốn có trong bốn tánh mà trong kinh thường nói, đây là cội nguồn của giác. Ngày nay chúng ta không giác, vì sao không giác? Bị ô nhiễm, tâm tánh bị ô nhiễm rồi. Lấy cảnh giới hiện tiền của chúng ta mà nói, nguyên nhân ô nhiễm của chúng ta là gì? Là tự tư tự lợi; đây là căn cứ tình hình hiện tiền của chúng ta mà nói, ô nhiễm nghiêm trọng nhất chính là chỗ này. Cho nên, tôi thường khuyên bảo mọi người, phải xả bỏ tự tư tự lợi. Vì sao vậy? Hy vọng các vị đồng tu trong một đời này đều có thể viên thành Phật đạo, vậy chúng sanh mới được cứu! Mọi người đều trở thành hóa thân của chư Phật Như Lai, đến thế gian này để làm gì? Cứu khổ cứu nạn! Chúng sanh ở thế giới này, nhất là ở vào xã hội hiện tại, đã mê quá sâu, mê hoặc quá nghiêm trọng, cần phải có người đến cứu họ. Ai cứu họ? Chư Phật Bồ-tát ứng hóa thân đến để cứu họ. Chư Phật Bồ-tát ứng hóa thân ở chỗ nào? Chúng ta chính mình phải gánh vác. “Tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật”, đây là lời chân thật mà trong kinh Đại thừa nói, tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật, chỉ cần bạn buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn chính là *như như Phật*¹.

Hiện tại khó ở chỗ nào? Khó ở chỗ bạn không chịu buông xuống. Sự việc này người khác không thể giúp đỡ được, chư Phật Như Lai cũng không thể giúp, thượng đế, thần minh cũng chẳng thể giúp, vì sao vậy? Đây là việc của chính bạn, không phải là việc của người khác. Nếu bạn thật sự giác ngộ thì bạn mới chịu buông xuống. Vì sao không chịu buông xuống? Vì chưa giác ngộ triệt để, cũng chính là bạn quá xem trọng sự lợi hại, được mất trước mắt, không biết được đó là giả. Cho nên kinh Bát-nhã hay, nói rất rõ ràng: “*Phàm những gì có tướng đều là hư vọng.*” Bao gồm thân thể của chúng ta cũng không phải là chân thật, nó là hư vọng, chúng ta khởi tâm động niệm muốn bảo dưỡng thân thể này thì đây cũng là quan niệm sai lầm. Đã là thứ hư vọng thì hà tất phải bảo dưỡng? Đừng để ý đến nó, thuận theo tự nhiên thì nó sẽ tốt, sẽ bình thường. Càng muốn bảo dưỡng thì phiền phức sẽ lớn, càng có sự cố. Vì sao có loại tình huống này? Trong kinh nói rất hay: “Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh.” Trong kinh Hoa Nghiêm nói “duy thức sở biến”, thức chính là tâm tưởng; sự biến hóa của tất cả hiện tượng là từ tâm tưởng mà sanh ra, là do thức biến. Cho nên, chúng ta có thể gìn giữ bình thường,

¹ Như như Phật còn gọi là pháp thân Phật, tự tánh Phật.

gọi là bình thường tức là không thêm mảy may ý kiến nào trong đó, đó là bình thường; thêm một chút ý vào trong đó thì không bình thường.

Chúng ta hiểu đạo lý này, chúng ta đã nghe rất nhiều, thế nhưng khi cảnh giới hiện tiền, chúng ta lại không thể giữ được, vẫn là khởi tâm động niệm, vẫn là vọng tưởng, chấp trước, đây chính là nguyên nhân mà chúng ta không thể giải quyết được vấn đề. Hai chữ “tùy duyên” này không dễ làm được! Chư Phật Bồ-tát ứng hóa ở thế gian là tùy duyên, nhất định không phan duyên. Phạm phu sáu cõi chắc chắn phan duyên, không biết tùy duyên, họ tùy duyên cũng là phan duyên. Chúng ta tỉ mỉ quan sát chư Phật Bồ-tát, chư Phật Bồ-tát phan duyên cũng là tùy duyên, tuyệt diệu chẳng thể nói! Đây là do đâu? Dùng tâm không giống nhau. Chư Phật Bồ-tát dùng chân tâm, dùng tâm thanh tịnh, dùng tâm bình đẳng, còn chúng ta dùng vọng tâm, dùng tâm ô nhiễm, dùng tâm cao thấp, cho nên tùy duyên đều biến thành phan duyên, rắc rối là ở chỗ này.

Không những trong kinh điển nhà Phật dạy chúng ta những lý luận và phương pháp tu hành này, mà kinh điển của nhà Nho, kinh điển của nhà Đạo, thậm chí kinh điển của các tôn giáo khác, bạn tỉ mỉ mà tư duy quan sát thì bạn liền sáng tỏ. Cho dù phương pháp giảng không như nhau, nhưng nguyên lý, nguyên tắc của nó nhất định là giống nhau. Cương lĩnh tu học của Phật pháp Đại thừa chính là thiên định; tổng cương lĩnh của nhà Phật là: “*Do giới được định, do định khai tuệ*”, đây là tổng cương lĩnh. Thiên-na dịch sang nghĩa tiếng Trung Quốc là tĩnh lực, còn dịch thành chỉ quán; tĩnh chính là chỉ, lực chính là quán. Chúng ta xem phương pháp tu hành của Thiên Chúa giáo, kinh Mân Côi là thời khóa sớm tối của họ, họ nói “mặc tưởng”, mặc chính là chỉ, tưởng chính là quán; vẫn không nói rõ ràng bằng Phật pháp. Như vậy, nếu hiểu sai ý nghĩa của mặc tưởng thì vẫn rơi vào trong *tâm ý thức* như cũ, tưởng đó bèn biến thành vọng tưởng. Cho nên, Phật pháp không dùng tưởng, mà dùng quán. Quán và tưởng khác biệt ở chỗ nào? Quán không dùng tâm ý thức, cũng chính là nói, không dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì gọi là quán; dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì gọi là tưởng. Khác biệt chỗ này rất lớn. Chúng ta dùng ý thức mà nghĩ đến những sự tích của thánh hiền, giáo huấn của thánh hiền, hành vi đức hạnh của thánh hiền thì chúng ta được phước đức, đây là tu phước, nhưng không thể thoát khỏi tam giới. Nếu như dùng quán, không dùng tâm ý thức thì họ có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi, việc này không như nhau!

Cho nên, nguyên lý nguyên tắc, lý niệm trung tâm của việc tu học Đại thừa trong nhà Phật là lìa tâm ý thức mà tham cứu, không gọi là tưởng, không gọi là

ngiên cứu, mà gọi là tham cứu. Tham cứu là không dùng tâm ý thức, không dùng phân biệt, không dùng chấp trước, không dùng vọng tưởng, hiện tại chúng ta gọi là trực giác, trong triết học của người hiện nay gọi là trực giác, dùng thứ này. Trong Phật pháp đã nói rất nhiều, thế nhưng người chân thật biết dùng thì không nhiều, nguyên nhân này do đâu? Chưa buông xuống tự tư tự lợi, cho nên họ không biết dùng. Tôi thường khuyên mọi người buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống thị phi nhân ngã, buông xuống ngũ dục lục trần, buông xuống tham sân si mạn thì bạn sẽ biết dùng, bạn sẽ biết dùng quán. Bạn biết dùng thì đối với định tuệ của bạn sẽ đạt được rất nhanh chóng. Thế nhưng định và tuệ cũng có trình độ sâu cạn khác nhau, có thể nói từ Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa thẳng đến Phật quả của Viên giáo chính là tầng thứ định tuệ không giống nhau, cạn sâu hay rộng hẹp đều có khác biệt. Cho nên việc học không có chỗ dừng, không được cho là đủ.

Thánh nhân của phương Đông dạy người cầu học là từ khiêm tốn mà bắt tay vào. Bạn xem quán tưởng của Thiên Chúa giáo, điều đầu tiên chính là khiêm tốn, chỉ có khiêm tốn mới có lợi ích. Vì sao vậy? Cảm thấy chính mình chưa được thì mới chân thật đạt được lợi ích; nếu như tự mãn, cảm thấy chính mình rất tốt, người khác đều không bằng mình, vậy thì ta sẽ không học được thứ gì, cho nên phải bắt đầu từ đức khiêm tốn. Chúng tôi vừa xem phương pháp tu hành của Thiên Chúa giáo, liền biết được họ là chánh pháp, không phải tà pháp, y theo pháp môn này của họ mà tu học thì có thành tựu. Nếu như cũng có thể lìa tâm ý thức mà tu chỉ quán, mặc tưởng chính là chỉ quán, vậy thì cũng có thể ra khỏi sáu cõi, mười pháp giới; thế nhưng nếu rơi vào trong tâm ý thức thì họ không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Cho nên, công phu mặc tưởng không như nhau, có sâu cạn khác biệt; phương pháp và nguyên lý của họ là chính xác. Cần phải chân thật có định, có giác thì mới có thể có được hoan hỷ. Hỷ giác chỉ hiện tiền chính là “pháp hỷ sung mãn” và “thường sanh tâm hoan hỷ” mà chúng ta thường nói. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết.